

Cuộc Đọ Sức Tại Á Châu-Thái Bình Dương

NGUYỄN CAO QUYÊN

Tháng 4 năm 2014

Hiện nay trên vũ đài thế giới, Hoa Kỳ và Trung Quốc là hai quốc gia hùng mạnh nhất có quyền lợi cốt lõi chống đối nhau. Thực tế này tạo nên một tình trạng chiến tranh tiềm ẩn cực kỳ nguy hiểm. Kể từ sau khi Liên Xô sụp đổ, một không khí thù nghịch đã bao trùm quan hệ giữa hai nước. Nếu Bắc Kinh tiếp tục tỏ ra hung hăng khiêu khích tại Biển Đông trong khi Hoa Kỳ vẫn cứ giữ thái độ nhường nhịn thì nhân loại lo sợ rằng vào một lúc nào đó sự nhường nhịn này sẽ không tiếp tục được nữa và chiến tranh sẽ xảy ra. Mà dù cho chiến tranh không xảy ra đi nữa thì tình thế này cũng tạo nên một tâm trạng lo sợ khôn nguôi trong lòng mọi dân tộc.

Thực trạng chính trị nói trên được xây dựng trên hai nhận định căn bản liên quan đến Hoa Kỳ và Trung Quốc:

- *Nhận định thứ nhất* là Trung Quốc hiện nay đang đi trên con đường trở thành cường quốc thứ hai của thế giới sau Hoa Kỳ. Trung Quốc đang ôm mộng làm bá chủ Á Châu, không phải bằng cách xâm chiếm các quốc gia láng giềng, mà bằng cách trở thành một quốc gia hùng mạnh để buộc các nước chung quanh không được làm bất cứ việc gì trái ý mình.



Dân tộc Trung Hoa đang được lãnh đạo bởi một nhóm người cố giữ hình thức cai trị độc đoán lỗi thời và đang sử dụng chính sách “bài ngoại” để khơi động tinh thần “yêu nước” của một dân tộc tự coi như đang bị vây hãm để tiêu diệt. Bắc Kinh tin tưởng sách lược chính trị này sẽ giúp họ vĩnh viễn ở lại vị thế chính quyền và đồng thời dẹp bỏ được mọi sự bất mãn trong nội bộ. Tinh thần “bài Mỹ” đang được bộ máy tuyên truyền của nhóm lãnh đạo Trung Nam Hải xây dựng thành một phẩm cách đặc biệt của người dân Trung Quốc.

- *Nhận định thứ hai* là từ hơn một thế kỷ nay, Hoa Kỳ tiếp tục theo đuổi một mục tiêu cố định tại Á Châu, mục tiêu không cho bất cứ một quốc gia nào khác trở thành quốc gia bá quyền trong khu vực. *Không may, chính mục tiêu này cũng là mục tiêu của Bắc Kinh.* Cho nên lợi ích cốt lõi của hai nước nhất định sẽ phải đi đến chỗ va chạm, và va chạm trên một mảnh đất đã nhanh chóng làm lu mờ Âu Châu về cả hai phương diện kinh tế và chiến lược.

Đằng sau các động thái của Trung Quốc.



Từ mấy thập niên qua, Trung Quốc đã chuẩn bị hết cách để thay thế Hoa Kỳ tại vùng Đông Á. Bắc Kinh cần có một vị thế bá quyền tại vùng này, trước tiên là để giảm ảnh hưởng áp đảo của Hoa Kỳ, để không cho Hoa Kỳ và Nhật Bản tạo một trận tuyến bao vây Trung Quốc, để có thể vươn tay dài hơn xuống Biển Đông ngõ hầu kiểm soát các hải lộ quốc tế và không cho ai tự do khai thác tài nguyên dầu hỏa tiềm tàng dưới đáy biển.

Gần đây, Trung Quốc đã hành động như một *quốc gia hung đồ*, bất chấp những nguyên tắc và luật pháp quốc tế, bất chấp cả những cam kết họ đã viết và ký trên giấy trắng mực đen. Rõ ràng nhất là Trung Quốc đã cho thấy họ coi Tây Phương như là kẻ thù tinh thần và văn hóa, và coi Hoa Kỳ như một bộ phận của văn minh Tây Phương. Trung Quốc tuyên bố là theo đuổi sách lược “Hòa Bình Trỗi Dậy” (Peaceful Rise Strategy) nhưng lời tuyên bố này đi ngược lại với những động thái hung hăng tại Biển Đông và khu vực Đông Á. Những thành công về kinh tế khiến Trung Quốc trở thành ngạo mạn. Ngày nay Trung Quốc rất cần dầu hỏa và là nước tiêu thụ dầu đứng thứ hai sau Hoa Kỳ. Trung

Quốc đã đầu tư năng lượng trên khắp thế giới để bảo đảm nguồn cung ứng nguyên vật liệu cho sản xuất.

Nỗi sợ mất kiểm soát ở trong nước cũng góp phần thúc đẩy cuộc phiêu lưu và sự kiêu căng của Trung Quốc đối với các nước ngoài. Những cuộc bạo động trong nước không ngừng gia tăng, đã lên đến con số 127.000 vụ trong năm 2008 và Trung Quốc đang gặp rất nhiều khó khăn trong việc trấn áp.

Trong một bài báo dưới tiêu đề “*Vì sao Trung Quốc muốn biển Nam Hải*” tác giả *Tetsuo Kotani*, thuộc viện *Okasaki (Tokyo)* đã viết: “*Mặc dầu mọi chú ý đổ dồn vào nguyên do Trung Quốc đang thèm khát nguồn hải sản và năng lượng, nhưng nếu không hiểu được tầm quan trọng của vùng biển Nam Hải đối với chiến lược nguyên tử của Trung Quốc thì không thể hiểu được vì sao Trung Quốc lại muốn nói rộng lãnh hải*”. *Tetsuo* so sánh nỗ lực thống trị vùng Biển Đông của Trung Quốc tương tự với chiến lược nguyên tử của Liên Xô cũ, ở vùng biển *Okhotsk* trong thời gian Chiến Tranh Lạnh, tức là tạo ra một lá chắn nguyên tử trên biển đáng tin cậy, mở rộng tuyến phòng ngự và địa bàn tấn công địch.

Cuộc đọ sức ở Biển Đông và khu vực Á Châu – Thái Bình Dương

Theo *Tetsuo Kotani*, Trung quốc sẽ gặp nhiều thách thức trong chiến lược khống chế Biển Đông và khu vực Á Châu – Thái Bình Dương.

- *Thứ nhất*, khác với vùng biển *Okhotsk* của Liên Xô, Biển Đông là đường hàng hải quốc tế được thế giới công nhận. Hơn nữa, tham vọng Biển Đông còn đụng chạm đến quyền lợi chiến lược của nhiều quốc gia liên hệ.
- *Thứ hai*, Hoa Kỳ đã lên tiếng phản đối tại nhiều diễn đàn khu vực và nhấn mạnh lợi ích của Washington trong tự do hàng hải. Ngoại trưởng Mỹ *Hillary Clinton* đã nói rõ việc này vào tháng 7 năm 2010 và bộ trưởng quốc phòng Mỹ *Robert Gates* đã nhắc lại trong cuộc họp an ninh Châu Á hàng năm.
- *Thứ ba*, Biển Đông cũng rất quan trọng đối với Nhật Bản, không những vì 90% dầu nhập cảng phải đi qua vùng biển này mà còn vì nếu Trung Quốc khống chế được Biển Đông thì điều đó sẽ làm suy yếu khả năng ngăn chặn của Hoa Kỳ trong chiến lược an ninh bảo vệ Nhật Bản.
- *Thứ tư*, đối với nước Úc cũng vậy, Biển Đông là tuyến cung cấp nguyên liệu và nhu cầu giao thông. Ấn Độ, cho đến khi chế được hỏa tiễn tầm xa, cũng cần hoạt động trên Biển Đông để lấy thế tấn công Trung Quốc, nếu nhu cầu chiến lược đòi hỏi.

Tetsuo cho rằng Trung Quốc đang ở thế lưỡng nan. Càng có thái độ quyết liệt trong chiến lược thống trị Biển Đông thì các nước láng giềng càng thắt chặt hợp tác chiến lược với các nước Hoa Kỳ, Nhật Bản, Ấn Độ và Úc Đại Lợi. Thêm nữa, Hoa Kỳ đã khẳng định với các nước Châu Á là đang trên đường trở lại vùng này. Với tình hình đó, thế giới đang lo sợ là chiến tranh sẽ khó tránh.

Hoa Kỳ phải làm gì ?

Trò chơi chính trị ở Đông Á hiện nay có những nét tương tự như trong thời gian của thế kỷ 19 và nét nổi bật nhất là nhu cầu “*quân binh lực lượng*” trước sự trỗi dậy của Trung Quốc. Nói khác, Trung Quốc đang phá vỡ trạng thái quân binh này, trạng thái mà Hoa Kỳ đã ra công gìn giữ từ sau khi Thế Chiến II chấm dứt. Điều cần nhất mà Hoa Kỳ phải thực hiện ngay lúc này là làm sao có được một lực lượng quân sự khá mạnh thường xuyên có mặt tại Đông Á. Một lực lượng khá mạnh để có thể ứng phó với những cuộc chiến tranh nhỏ, cỡ Chiến Tranh Vùng Vịnh, nếu thấy cần. Dù sao đi nữa thì trong tình hình hiện nay, Hoa Kỳ chỉ có thể lựa chọn một trong hai giải pháp: *hòa bình hoặc chiến tranh*.

Mục tiêu chính yếu mà Bắc Kinh đang ra công thực hiện là không để cho Hoa Kỳ có những căn cứ quân sự tại vùng đất Á Châu – Thái Bình Dương. Nhưng vào lúc này Bắc Kinh vẫn còn quá yếu để có thể đạt tới mục tiêu đó. Chính vì vậy mà Hoa Kỳ không thể lơ là mà phải nắm bắt ngay thế thượng phong này. Thế thượng phong của Hoa Kỳ còn nằm trong nhiều lãnh vực khác, chẳng hạn như trong các lãnh vực khoa học kỹ thuật và vũ khí nguyên tử. Trong lãnh vực khoa học kỹ thuật thì chắc chắn là Bắc Kinh còn lâu mới theo kịp Washington. Còn về việc sử dụng vũ khí nguyên tử thì Trung Quốc đã cam đoan sẽ không là người đầu tiên sử dụng loại vũ khí nguy hiểm đó. *Tâm lý này, Hoa Kỳ cần phải nắm vững và khai thác giống như những gì đã làm trong suốt thời gian Chiến Tranh Lạnh với Liên Xô*.

Hoa Kỳ không có sức mạnh tuyệt đối vì trên thực tế sức mạnh đó bao giờ cũng liên quan đến ngân sách. Ngày nay Hoa Kỳ không còn khả năng dùng ngân sách để làm những chương trình theo kiểu kế hoạch

Marshall như trước đây nữa mà phải *nhắm* vào điều gì được coi là quan trọng nhất đối với nhân dân các nước cần giúp đỡ.

Sách lược quay lại Thái Bình Dương trong thế mạnh

Sách lược quay lại Thái Bình Dương trong thế mạnh của Tổng Thống Mỹ Obama có chiều hướng hợp lý nên đã được tất cả các quốc gia trong khu vực, (kể cả Việt Nam), hoan nghênh. Sách lược này được cụ thể hóa bằng hai bước triển khai mới vừa hợp thời vừa sáng suốt : *Thỏa Ước Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương (Trans-Pacific Strategic Economic Partnership Agreement – TPP)* và *Căn Cứ Chiến Lược Darwin* .

Thỏa Ước Đối Tác Xuyên Thái Bình Dương TPP:

Một trong những sáng kiến mới nhất của Mỹ theo chiều hướng nói trên là việc ký kết vào ngày 12/11/2011 thỏa ước TPP. Tháng 11/2011 tại Hội Nghị Thượng Đỉnh APEC 19, họp tại Hawaii, tổng thống Obama đã cố gắng đẩy mạnh sự hình thành của tổ chức này. Tiền thân của TPP là Hiệp Định P4 (Pacific 4) do sự đề xuất của bốn nước Chile, Singapore, New Zealand và Brunei vào ngày 3/6/2005. Tháng 9/2008 Hoa Kỳ xin đàm phán để gia nhập. Tháng 10/2008 các nước Peru và Việt Nam theo chân Hoa Kỳ. Tháng 10/2010 Malaysia xin tham dự. Sau đó, Nhật Bản, Đài Loan, Nam Hàn, Canada, Philippines cũng làm đơn xin vào tổ chức Hiện nay có chín quốc gia đã qua bảy vòng đàm phán để đi đến việc ký kết hiệp định thương mại chung. Các đối tác thỏa thuận về mục tiêu của TPP là tập hợp kinh tế của các quốc gia hội viên thành một cộng đồng thương mại tự do duy nhất không còn hàng rào quan thuế. Cộng đồng này gồm 800 triệu người, nắm 40% kinh tế thế giới với hai nước chủ chốt là Hoa Kỳ và Nhật Bản.



Theo nội dung của bản thỏa ước thì các đối tác trong TPP phải tuân theo những quy định về mậu dịch, phải có những điều khoản về bảo vệ công nhân, bảo vệ môi trường và công ăn việc làm cho phù hợp với nhân phẩm. Những quy định này sẽ là hàng rào ngăn chặn hàng rẻ tiền của Trung Quốc tràn ngập thị trường trong khối. Đồng thời, Mỹ và các nước khác trong khối cũng sẽ di chuyển những công xưởng sản xuất của họ từ Trung Quốc sang những nước đông nhân công như Mễ Tây Cơ và Việt Nam. Bằng cách này và nhờ thị trường của khối TPP rộng lớn, cán cân xuất khẩu của Mỹ sẽ cân bằng hơn.

Việc xây dựng thành công một khối kinh tế bằng sách lược TPP để kéo dần các quốc gia Á Châu đang phát triển và lệ thuộc vào kinh tế Trung Quốc sang phía Mỹ, là một sáng kiến và một sự lựa chọn không thể tốt hơn cho Hoa Kỳ và cho thế giới vào lúc này. Đây là một thực tế, ai cũng có thể dễ dàng nhận biết. Tầm quan trọng của TPP sẽ ngang ngửa với G8, G20, EU và BRIC. Trung Quốc đang miệt mài tổ chức một khối đối trọng Đông Á để tranh ảnh hưởng với TPP. Điểm đặc biệt cần lưu ý : *đây là lần đầu tiên Việt Nam tham gia một tổ chức kinh tế-chính trị mà không có sự tham gia của Trung Quốc.* TPP bảo vệ quyền lợi trí tuệ, luật đầu tư, luật cạnh tranh và chống xí nghiệp quốc doanh là những rào cản Mỹ đưa ra để gạt lọc không cho Trung Quốc vào tổ chức.

Sách lược mới của Hoa Kỳ sẽ quan tâm nhiều hơn đến Á Châu vì đó là vùng đất của cơ hội chứ không đơn thuần là vùng đất của đe dọa. Hoa Kỳ sẽ nhìn thẳng vào cơ hội đó để nâng cao vai trò lãnh đạo của Mỹ trên thế giới. Mùa xuân Ả Rập xuất hiện ở Libya là cơ hội để Mỹ củng cố vị thế hiện tại. Mỹ hoàn toàn vẫn đóng vai trò lãnh đạo và vẫn đứng ở tuyến đầu. Nếu không thì làm gì có Nghị Quyết 1973 của Hội Đồng Bảo An LHQ, làm gì có sự can thiệp của NATO để đi đến thắng lợi cuối cùng.

Trong sách lược mới Hoa Kỳ đã kêu gọi được nhân dân nhiều nước đi theo một cách hữu hiệu. Và đây là một điểm sáng tạo cần ghi nhận trong lãnh vực ngoại giao: qua hành động và thuyết phục, Hoa Thịnh Đốn đã đạt được một trong những mục tiêu chính trị quan trọng là làm cho "*nhân dân*" của một số nước lựa chọn con đường "*đồng hành với Hoa Kỳ*".

Căn cứ chiến lược Darwin:

Tổng thống Obama nói : “ Hoa Kỳ sẽ chuyển nội lực từ Trung Đông sang Á Châu-Thái Bình Dương để bảo vệ công pháp quốc tế, luật biển và những quy tắc tiêu chuẩn cần phải được duy trì cho lưu thông hàng hóa”.

Đằng sau cách nói mang tính ngoại giao này, nước Mỹ vừa đề ra chiến lược bao vây Trung Quốc ở Thái Bình Dương về cả bốn mặt ngoại giao, kinh tế, chính trị và quân sự. Khu vực Á Châu-Thái Bình Dương là trọng tâm kinh tế và quân sự trong chiến lược mới của Hoa Kỳ. Trên thực tế, Mỹ chưa bao giờ rời khỏi khu vực này từ sau Thế Chiến II. Mỹ vẫn duy trì các căn cứ tại Nam Hàn, Okinawa (Nhật), Guam, Utao (Thái Lan) và vẫn hiện đại hóa các căn cứ quân sự đó. Đệ thất hạm đội vẫn tuần hành thường xuyên trên mặt biển Thái Bình Dương. Gần đây, Trung Quốc đã đề nghị chia đôi vùng biển này nhưng đã bị Hoa Kỳ bác bỏ. Sự kiện này chứng tỏ quyết tâm của Hoa Kỳ trong việc bảo vệ vị thế và quyền lực độc tôn tại vùng đất này của thế giới.

Trước thái độ chao đảo của chính quyền Úc từ khi Trung Quốc trỗi dậy, Hoa Kỳ quyết định đi một nước cờ lớn trên vũ đài Châu Á. Tháng 12 năm 2011, nhân chuyến viếng thăm Châu Úc, Tổng Thống Obama phát biểu trước quốc hội Úc như sau : “*Những lợi ích lâu dài của chúng tôi trong khu vực đòi hỏi sự hiện diện lâu dài của chúng tôi ở đây. Hoa Kỳ là một cường quốc Thái Bình Dương... và chúng tôi sẽ đóng một vai trò lớn hơn trong việc định hướng tương lai cho khu vực*”. Học thuyết Obama đưa ra một nhận thức làm phấn khởi lòng người. Ông nói : “*Sự thịnh vượng không có tự do chỉ là một hình thức khác của nghèo đói. And prosperity without freedom is just another form of poverty*”. Nhân định này đã gây thêm nhiều thiện cảm với Hoa Kỳ.



Trước mặt thủ tướng Úc Julia Gillard, tổng thống Obama khẳng định là mặc dù đang gặp khó khăn ngân sách nhưng điều này không ảnh hưởng gì đến sự hiện diện của Mỹ tại khu vực Thái Bình Dương. Được sự cam kết này nữ thủ tướng Úc Julia Gillard tuyên bố : *bắt đầu từ năm 2012 nước Úc chấp nhận cho Washington triển khai 2500 quân ở căn cứ Darwin*. Căn cứ Darwin nằm ngoài tầm phi đạn của Trung Quốc và là địa thế chiến lược thuận lợi cho không quân và hỏa tiễn tầm xa của Hoa Kỳ. Từ Darwin, lực lượng quân sự Hoa Kỳ có thể tỏa ra như hình nan quạt để, từ Đông sang Tây, đặt Đài Loan, Phi Luật Tân, Nhật Bản, Triều Tiên, Trung Quốc, Tân Gia Ba, Thái Lan, Mã Lai Á, Việt Nam trong tầm xạ kích của Hoa Kỳ. Nhiều người cho rằng con số 2500 quân mà Hoa Kỳ được phép mang đến Darwin là quá ít, nhưng đúng ra con

số đó phải coi là quá đủ trong thời đại chiến tranh kỹ thuật.

Darwin nâng cao giá trị của hiệp ước quân sự Mỹ-Phi Luật Tân và mang lại nhiều tin tưởng cho các đối tác mới, trong đó có Việt Nam. Hoa Kỳ dự tính đặt dưới quyền sử dụng của các đối tác mới này kho vũ khí khổng lồ chưa dùng đến của mình để thỏa mãn nhu cầu phòng thủ Á Châu. Chiến lược mới này là nương theo nguyện vọng của đa số người dân trong khu vực. Kinh nghiệm đó được rút ra từ chiến thắng Libya tiêu diệt nhà độc tài Gaddafi trong Mùa Xuân Ả Rập.

Với TPP và căn cứ Darwin Hoa Kỳ sẽ mang những gì đến khu vực Á Châu-Thái Bình Dương ? Hai điều dễ thấy nhất là an ninh và thịnh vượng. Ngoài hai vấn đề này ra còn một vấn đề khác quan trọng hơn mà tất cả người dân trong khu vực ước mơ và mong đợi, kể cả người dân Trung Quốc. *Đó là vấn đề liên quan đến dân chủ, nhân quyền và tự do cá nhân*. Đối với vấn đề này, mong rằng Hoa Kỳ sẽ đóng vai trò thúc đẩy cho việc thay đổi theo chiều hướng mà mọi người kỳ vọng.

Cách đây hơn 40 năm, Thông Cáo Chung Thượng Hải (1972) đã làm sụp đổ Liên Xô và chấm dứt Chiến Tranh Lạnh. Câu hỏi mà nhiều người đặt ra vào lúc này là liệu chiến lược toàn cầu mới của Hoa Kỳ với hai nước cờ TPP và Darwin có thể tránh được chiến tranh với Trung Quốc và hoàn chỉnh tiến trình dân chủ hóa cho nhân loại hay không ? Hàng triệu, triệu trái tim nhân loại đang hồi hộp chờ mong./.

NGUYỄN CAO QUYÊN

Tháng 4 năm 2014